TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 201/2023/DS-PT
Ngày: 17 - 11 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Nữ Phà Ca

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Lâm Triệu Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Lữ Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 88/2023/DSST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 232/2023/QĐPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Ngọc P – Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P; Cư trú tại: Số A, ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn N; Cư trú tại: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Hồ Thị Y; Cư trú tại: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/5/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Hồ Ngọc P – *Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P trình bày:*

Năm 2018 đến năm 2020, ông có bán thức ăn chăn nuôi cá Diêu hồng cho ông Nguyễn Văn N và bà Hồ Thị Y. Khi ông N bán cá xong ngày 15/7/2019 có đến cửa hàng của ông tính toán nợ, ông N trả cho ông 200.000.000 đồng còn nợ lại là số tiền 81.000.000 đồng và có ghi hóa đơn ông N ký tên xác nhận, sau đó ông N mới lấy tiếp 1 tấn thức ăn mới nợ thêm số tiền 14.000.000 đồng và ngưng không lấy thức ăn nữa nên ngày 10/6/2020 hai bên mới tính toán nợ ông N ký tên vào hóa đơn xác nhận nợ số tiền 95.000.000 đồng. Việc hai bên mua bán với nhau cũng được nhiều vụ nuôi cá thì chỉ có ông N liên hệ hỏi mua hàng, nhận hàng, trả tiền khi bán cá xong, khi giao hàng thì giao ở bè cá, không có mặt bà Y. Trong thời gian hai bên mua bán thì ông không có gặp tiếp xúc với bà Y nhưng vì bà Y và ông N là vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân nên phải trách nhiệm cùng trả tiền với ông N. Việc ông bán thức ăn nuôi cá cho ông N hai bên chỉ nói miệng không có hợp đồng, không có việc khấu trừ tiền huê hồng thức ăn là 20%.

Ông yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Hồ Thị Y có trách nhiệm trả số tiền nợ là 95.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 10/6/2019 đến ngày 10/5/2020 là: 95.000.000 đồng x 0,83%/47 tháng = 37.200.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông P rút lại yêu cầu khởi kiện đối với việc yêu cầu bà Hồ Thị Y có trách nhiệm trả nợ cùng ông N và sửa đổi yêu cầu buộc ông N trả số tiền còn nợ 95.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 10/6/2019 đến ngày 10/8/2023 với lãi suất là 10%/năm tương đương 39.425.000 đồng, tổng cộng là 134.425.000 đồng.

Tại tờ tường trình ngày 19/6/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:

Ông thừa nhận chữ ký hoá đơn ngày 10/6/2020 là của ông, ngày 15/7/2019 ông bán cá xong có đến tính toán nợ ông N có trả được số tiền 200.000.000 đồng còn nợ lại là 81.000.000 đồng đôi bên có ghi hóa đơn ông ký tên xác nhận, sau đó ông có nhận thêm 1 tấn thức ăn trị giá 14.000.000 đồng. Nhưng ông P ngưng ngang không bỏ thức ăn nên ông P làm sai hợp đồng (Hợp đồng ghi bên nào làm sai phải bồi thường nhưng hợp đồng đã bị thất lạc không còn nộp cho Tòa án), ông không đồng ý trả số tiền 14.000.000 đồng, còn nợ cũ 81.000.000 đồng là tiền huê hồng ông P hứa miệng khấu trừ trên số tiền thức ăn

trị giá 300.000.000 đồng cho ông nên ông không có nợ gì ông P. Ông xác định chữ ký, chữ viết tên trên hóa đơn ngày 10/6/2020 là của ông nhưng phía ông P nói ký tên để đối phó với công ty bỏ thức ăn chứ ông không có nợ gì ông P. Việc ông mua thức ăn nuôi cá của ông P là việc làm ăn riêng của ông không liên quan gì bà Y, có phát sinh tranh chấp tự ông và ông P giải quyết, bà Y là vợ ông nhưng bà Y nhiều năm rồi không có làm kinh tế gia đình chung vì con cái đã lớn, tự ai làm có tiền tự xài nên bà Y không liên quan gì. Ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông P.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Hồ Thị Y trình bày:

Bà không đồng ý việc khởi kiện của ông P vì bà không có thiếu nợ ông P, bà là vợ ông N nhưng việc ông N nuôi cá nhiều năm nay bà không biết vì là việc làm ăn riêng của ông N, bà không có hỏi mua thức ăn hay nhận thức ăn nuôi cá từ ông P nên không đồng ý trả tiền như ông P yêu cầu. Ông N nợ tiền ông P thì tự ông N và ông P tính toán nhau bà không liên quan.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 88/2023/DS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ khỏan 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQHI4 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P đối với bị đơn Nguyễn Văn N, buộc bị đơn Nguyễn Văn N có trách nhiệm trả cho ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P số tiền là 134.425.000 đồng. Trong đó, nợ gốc 95.000.000 đồng, nợ lãi 39.425.000 đồng.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc P đối với việc ông P yêu cầu bà Hồ Thị Y có trách nhiệm cùng ông Nguyễn Văn N trả cho ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P số tiền là 134.425.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, bị đơn ông Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì ông không có nợ tiền thức ăn của ông P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Nguyễn Văn N thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo. Ông thừa nhận đến ngày 10/6/2020 giữa ông với ông P có

chốt nợ và thừa nhận ông nợ ông P số tiền mua thức ăn là 95.000.000 đồng. Tuy nhiên, do ông P vi phạm tự cắt việc giao thức ăn nên ông phải vay mượn tiền để mua thức ăn dẫn đến thiệt hại 20.000.000 đồng nên ông chỉ đồng ý trả vốn cho ông P 75.000.000 đồng và không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của ông P.

Ông Hồ Ngọc P thay đổi yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông N trả số tiền còn nợ 95.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 10/6/2020 đến ngày 10/8/2023 với lãi suất là 10%/năm tương đương 29.963.000 đồng nhưng ông đồng ý giảm lãi một phần chỉ yêu cầu ông N trả số tiền lãi 25.000.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 120.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến xét xử phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn N. Sửa bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ. Buộc ông N trả vốn 95.000.000 đồng và lãi chậm trả tính từ ngày khởi kiện 19/5/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 89 ngày, mức lãi suất 0,83%/tháng bằng số tiền 2.316.438 đồng. Tổng cộng vốn, lãi bằng 97.316.438 đồng.

Ông N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Hồ Ngọc P – Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P cho rằng ông có bán thức ăn chăn nuôi cá Diêu hồng cho ông Nguyễn Văn N từ năm 2018 đến năm 2020. Việc mua bán thức ăn hai bên không có làm hợp đồng mua bán. Ngày 15/7/2019, hai bên tính toán nợ, ông N trả cho ông 200.000.000 đồng và còn nợ lại là số tiền 81.000.000 đồng, ông P có ghi hóa đơn ông N ký tên xác nhận, sau đó ông N mới lấy tiếp 1 tấn thức ăn mới nợ thêm số tiền 14.000.000 đồng và ngưng không lấy thức ăn nữa. Đến ngày 10/6/2020 hai bên mới tính toán nợ ông N ký tên vào hóa đơn xác nhận nợ ông số tiền 95.000.000 đồng. Tại cấp sơ thẩm ông P yêu cầu ông N trả tiền nợ 95.000.000 đồng và tính lãi suất 10%/năm đối

với số tiền trên từ 10/6/2019 đến ngày 10/8/2023 bằng số tiền 39.425.000 đồng và được cấp sơ thẩm chấp nhận.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự ông P, ông N đều thừa nhận ngày chốt biên nhận số tiền nợ 95.000.000 đồng là ngày 10/6/2020. Ông P thay đổi yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn N trả số tiền còn nợ 95.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 10/6/2020 đến ngày 10/8/2023 với mức lãi suất 10%/năm là 29.963.000 đồng nhưng ông P chỉ yêu cầu tiền lãi 25.000.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi bằng số tiền 120.000.000 đồng.

[2] Ông N thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo, ông N thừa nhận ngày 10/6/2020 giữa ông với ông P có chốt nợ và thừa nhận ông còn nợ ông P số tiền mua thức ăn là 95.000.000 đồng. Tuy nhiên, do ông P vi phạm hợp đồng tự cắt việc giao thức ăn nên ông phải vay mượn tiền bên ngoài để mua thức ăn cho cá ăn dẫn đến thiệt hại 20.000.000 đồng nên ông chỉ đồng ý trả vốn cho ông P số tiền 75.000.000 đồng và không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của ông P. Ông P không đồng ý với yêu cầu của ông N. Xét yêu cầu kháng cáo của ông N về việc yêu cầu ông P giảm 20.000.000 đồng thiệt hại tiền lãi ông vay mua thức ăn cho cá nhưng ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại và không có căn cứ giữa hai bên có thoả thuận nội dung trên nên ông N yêu cầu xem xét giảm số tiền nợ tiền thức ăn 20.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét tiền lãi chậm thanh toán: Nguyên đơn cho rằng khi hai bên giao kết hợp đồng mua bán thức ăn không có lập hợp đồng, còn ông N cho rằng có lập hợp đồng nhưng đã thất lạc không cung cấp được. Tại phiên tòa, các đương sự đều thừa nhận ngày 10/6/2020 khi chốt số tiền nợ 95.000.000 đồng thì giữa ông P với ông N không thỏa thuận thời hạn trả tiền. Căn cứ khoản 2,3 Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "*2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản. 3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự*".

Tại phiên tòa, ông P yêu cầu ông N trả tiền lãi từ ngày 10/6/2020 đến ngày 10/8/2023 với mức lãi suất 10%/năm bằng số tiền 29.963.000 đồng nhưng ông P chỉ yêu cầu ông N trả số tiền lãi 25.000.000 đồng là phù hợp với Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Do đó, ông N kháng cáo không đồng ý trả lãi đối với số tiền chậm trả là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tiền lãi chậm thanh toán không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự:

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 120.000.000 đồng x 5% = 6.000.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo của ông N nên ông N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc P đối với việc ông P yêu cầu bà Hồ Thị Y có trách nhiệm cùng ông Nguyễn Văn N trả cho ông Hồ Ngọc P – Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P số tiền là 134.425.000 đồng, về hoàn trả án phí sơ thẩm cho ông P không có kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn N. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 88/2023/DSST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng Điều 357, Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P.

Buộc bị đơn Nguyễn Văn N có trách nhiệm trả cho ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P số tiền nợ gốc 95.000.000 đồng, tiền lãi 25.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai chục triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khỏan 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự:

Ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.000.000 đồng và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền ông N đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 5264 ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. được khấu trừ. Sau khi khấu trừ buộc ông N nộp tiếp số tiền 5.700.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc P đối với việc ông P yêu cầu bà Hồ Thị Y có trách nhiệm cùng ông Nguyễn Văn N trả cho ông Hồ Ngọc P - Chủ hộ kinh doanh Hồ Ngọc P số tiền là 134.425.000 đồng, về hoàn trả án phí sơ thẩm cho ông P không có kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- CA: 01;
- TACC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND H.LH: 01;
- VKSND H.LH: 01;
- Chi Cục THADS H.LH: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Sơn Nữ Phà Ca